

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7642**/SYT-NV

Đồng Nai, ngày **21** tháng 11 năm 2022

V/v báo cáo các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến ứng dụng năm 2022

(KHẨN)

Kính gửi: Giám đốc các đơn vị trực thuộc

Đề Hội đồng Khoa học và Công nghệ chuyên ngành Y tế kịp thời xét duyệt, tổng kết nghiệm thu các báo cáo khoa học ứng dụng năm 2022. Giám đốc Sở Y tế yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các bộ phận phòng chức năng Sở Y tế tổng hợp, gửi báo cáo các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến ứng dụng năm 2022. Cụ thể như sau:

I/ Hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở

- 1/. Tờ trình của đơn vị
- 2/. Quyết định công nhận sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học
- 3/. Báo cáo Kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp cơ sở *(theo phụ lục 3)*
- 4/ Tài liệu kèm theo:
 - Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến là **Kết quả của đề tài** đề tài nghiên cứu khoa học *(theo phụ lục 2)* nếu sử dụng đề tài đề tài nghiên cứu khoa học.
 - Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến *(theo phụ lục 1)* nếu sử dụng công nhận giải pháp là sáng kiến.
 - Hồ sơ xét công nhận sáng kiến của Hội đồng công nhận sáng kiến *(phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng)*.
 - Các tài liệu minh chứng **Kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp cơ sở.**

II/ Hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh

- 1/. Tờ trình của cấp cơ sở.
- 2/. Quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp cơ sở
- 3/. Báo cáo Kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp tỉnh *(theo phụ lục 3)*.
- 4/ Tài liệu kèm theo:
 - Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến là kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học *(theo phụ lục 2)* nếu sử dụng đề tài nghiên cứu khoa học.

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (theo phụ lục 1) nêu sử dụng công nhận giải pháp là sáng kiến.

- Hồ sơ xét công nhận sáng kiến của Hội đồng công nhận sáng kiến (phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng).

- Các tài liệu minh chứng Kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi toàn tỉnh.

III. Hướng dẫn quyền yêu cầu tham gia các sáng kiến, nghiên cứu khoa học:

- Đối với **Hồ sơ đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở**, các nghiên cứu cỡ mẫu nhỏ ≤ 30 , thời gian nghiên cứu dưới hai năm: Một chủ nhiệm và một cộng sự. Các nghiên cứu cỡ mẫu lớn, thời gian nghiên cứu trên hai năm: Một chủ nhiệm và hai cộng sự.

- Đối với **Hồ sơ đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**, tác giả là người có đóng góp công sức để tạo ra sáng kiến, có tỷ lệ đóng góp ít nhất là 40% và được sự xác nhận của tập thể tác giả (đồng tác giả) theo Mục 1 Công văn hướng dẫn số 2144/HD-SKHCN ngày 05/9/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ.

IV. Sử dụng kết quả xét công nhận sáng kiến và kết quả đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến làm cơ sở xét, đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: Là các cá nhân có kết quả công nhận sáng kiến được Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến được 3 năm liên tục xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và phải có thêm 01 sáng kiến thứ 4 để đề nghị Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp xem xét công nhận (theo Mục 6. Công văn hướng dẫn số 2144/HD-SKHCN ngày 05/9/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ).

V/ Số lượng Hồ sơ bao gồm:

- 01 bộ hồ sơ giấy và 01 bộ hồ sơ số hóa đã ký tên và đóng dấu đầy đủ (đặt tên files theo thứ tự (số nguyên) + Họ và tên tác giả sáng kiến, lưu dưới dạng tập tin pdf (Ví dụ: pdf. 01.NGUYEN VAN A). Đồng thời cung cấp danh sách sáng kiến đề nghị công nhận dạng file excel theo mẫu của phụ lục kèm Tờ trình đề nghị công nhận).

- Tất cả files số hóa chứa trong 1 thư mục và nén lại theo định dạng .rar hay zip gửi về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ) qua địa chỉ Email: tonghopnghiepvu5@gmail.com trước ngày **30/11/2022**. Đối với những trường hợp gửi sau ngày quy định sẽ không được xét duyệt năm 2022.

Nhận được văn bản, yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị khẩn trương đôn đốc, triển khai thực hiện. Lưu ý, các Hội đồng khoa học cấp cơ sở cần phải rà soát cụ thể tránh để xảy ra những trường hợp cá nhân sử dụng lại báo cáo cũ

trước hoặc lấy của người khác...Nếu để xảy ra, các tổ chức, cá nhân đó sẽ chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Sở Y tế./.

Đính kèm:

- Các phụ lục 1, 2, 3, 5
- Phiếu nhận xét, đánh giá sáng kiến. *đ/v*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các phòng chức năng Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Bình

MẪU ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi¹:

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến²:

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)³:

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến⁴:

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn):

- Mô tả bản chất của sáng kiến⁵: (Chi tiết theo nội dung II kèm theo)

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả⁶:

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)⁷:

¹ Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.

² Tên của sáng kiến.

³ Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

⁴ Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin, Nông lâm ngư nghiệp và môi trường, Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải, Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...), Khác...

⁵ Theo mẫu ở phần II kèm theo.

⁶ Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại điểm g khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/ BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi chưa sử dụng kết quả công nhận sáng kiến, kết quả công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến này lần nào.

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ... tháng... năm
Người nộp đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
NƠI TÁC GIẢ SÁNG KIẾN CÔNG
TÁC/ÁP DỤNG SÁNG KIẾN
(Xác nhận)
(Ký tên, đóng dấu)

⁷ Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại điểm g khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/ BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

II. PHẦN NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Thực trạng của giải pháp đã biết (nêu hiện trạng trước khi áp dụng giải pháp mới; phân tích ưu nhược điểm của giải pháp cũ để cho thấy sự cần thiết của việc đề xuất giải pháp mới nhằm khắc phục nhược điểm của giải pháp cũ)

2. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến

- a) Mục đích của giải pháp (Nêu vấn đề cần giải quyết)
- b) Nội dung giải pháp (nêu cách thức thực hiện, các bước thực hiện của giải pháp mới một cách cụ thể, rõ ràng cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp và những ưu, nhược điểm của giải pháp mới (nếu có))

3. Đánh giá về sáng kiến được tạo ra

a) Tính mới

- Mô tả những điểm mới cơ bản của giải pháp mới, tính ưu việt hơn so với giải pháp sẵn có; khẳng định tính sáng tạo về mặt khoa học và thực tiễn (tác giả tự nghiên cứu, chưa được công bố, phổ biến, áp dụng chính thống).

Yêu cầu: Phải có số liệu so sánh hoặc các luận cứ chứng minh được tính mới, tính sáng tạo của giải pháp mới.

b) Hiệu quả áp dụng:

- Hiệu quả kinh tế: Đánh giá hiệu quả kinh tế của sáng kiến thông qua số tiền làm lợi sau một năm áp dụng sáng kiến (đối với các giải pháp có đầu tư kinh phí hoặc xác định được chi phí).

- Hiệu quả xã hội: Đánh giá hiệu quả xã hội của việc áp dụng sáng kiến từ việc áp dụng sáng kiến đến việc tăng năng suất, hiệu quả công tác, nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, cộng đồng, tạo ra hướng mới cho tương lai...

Yêu cầu: Phải có số liệu so sánh hoặc các luận cứ chứng minh được hiệu quả của giải pháp mới so với giải pháp cũ.

c) Khả năng áp dụng của sáng kiến

- Sáng kiến này đã được áp dụng/hoặc áp dụng thử hay chưa? ở đâu?

- Nêu lĩnh vực mà sáng kiến có thể áp dụng: Nông nghiệp, giao thông vận tải, công nghiệp, dịch vụ, sản xuất, quản lý hành chính...

- Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến đó: để áp dụng sáng kiến này cần phải đảm bảo điều kiện gì?

- Nêu rõ phạm vi có thể áp dụng sáng kiến: sáng kiến này có thể áp dụng trong cơ quan, địa phương, ngành hay toàn tỉnh hay toàn quốc.

III. PHẦN KẾT LUẬN

1. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng sáng kiến. (Nếu có)

2. Những kiến nghị, đề xuất điều kiện để triển khai, ứng dụng sáng kiến vào thực tiễn. (Nếu có)

Lưu ý:

- Đơn đề nghị công nhận Sáng kiến được đóng thành quyển, có bìa cứng.
- Nội dung đơn trình bày bằng tiếng Việt, các từ chuyên môn bằng tiếng nước ngoài cần có diễn giải nghĩa tiếng việt kèm theo.

MẪU ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN LÀ ĐỀ TÀI NCKH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN LÀ KẾT QUẢ CỦA ĐỀ TÀI NCKH**Kính gửi⁸:

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc NC đề tài (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến⁹:

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là kết quả đề tài NCKH (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là kết quả đề tài NCKH)¹⁰:.....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến là kết quả đề tài NCKH ¹¹:

- Ngày sáng kiến là kết quả đề tài NCKH được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử (ghi ngày nào sớm hơn):

- Mô tả bản chất của sáng kiến là kết quả đề tài NCKH ¹²:(Chi tiết theo nội dung II kèm theo)

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):.....

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến là kết quả đề tài NCKH:.....

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến là kết quả đề tài NCKH theo ý kiến của tác giả¹³:

⁸ Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến là đề tài NCKH.

⁹ Tên của sáng kiến là đề tài NCKH.

¹⁰ Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là đề tài NCKH

¹¹ Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin, Nông lâm ngư nghiệp và môi trường, Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải, Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...), Khác...

¹² Theo mẫu ở phần II kèm theo.

¹³ Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại điểm g khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/ BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng kết quả đề tài NCKH theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)¹⁴:.....

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến là KẾT QUẢ đề tài NCKH lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi chưa sử dụng kết quả công nhận sáng kiến là kết quả đề tài NCKH, kết quả công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến này lần nào.

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ... tháng... năm
Người nộp đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
NƠI TÁC GIẢ SÁNG KIẾN CÔNG
TÁC/ÁP DỤNG SÁNG KIẾN LÀ ĐỀ
TÀI NCKH
(Xác nhận)
(Ký tên, đóng dấu)

¹⁴ Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại điểm g khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/ BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

II. PHẦN CHÍNH BÁO CÁO SÁNG KIẾN LÀ KẾT QUẢ ĐỀ TÀI NCKH

1. Lời mở đầu

Nêu ngắn gọn phạm vi, mục đích của đề tài, quan hệ của nó với các công trình nghiên cứu khác và tóm tắt các nét tiếp cận chính.

2. Nội dung chính của báo cáo

Nội dung chính của báo cáo được chia thành các Chương có đánh số và các Chương đó phải bao quát các vấn đề: lý thuyết, phương pháp, kết quả, bình luận hoặc kiến nghị.

Lý thuyết, phương pháp và kết quả trong nội dung chính của báo cáo không viết quá chi tiết, nhưng phải mô tả đầy đủ để người đọc có trình độ thích hợp trong lĩnh vực này có thể lặp lại được các bước triển khai.

Tất cả những hình và các bảng dùng để giải trình nội dung chính phải đưa vào phần chính báo cáo.

Có thể soạn thảo các đoạn bình luận riêng biệt về các khía cạnh mới của đề tài hoặc soạn thảo các nhận xét đối với các kết quả thu được và lập luận đưa đến kết luận và kiến nghị.

Trong nội dung chính của báo cáo cần phải phản ánh:

2.1 Mục tiêu của nhiệm vụ (*Nhiệm vụ nhằm giải quyết mục tiêu gì - nêu mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể*)

2.2 Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết triển khai nhiệm vụ

- Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu ngoài nước
- Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước
- Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu có liên quan (tên công trình, tham gia, nơi và năm công bố)

- Phân tích, đánh giá cụ thể những vấn đề KH&CN còn hạn chế, tồn tại của sản phẩm, công nghệ nghiên cứu trong nước và các yếu tố, các nội dung cần đặt ra nghiên cứu, giải quyết ở đề tài này.

2.3 Cách tiếp cận (*nêu phương pháp luận, quan điểm và cách thức giải quyết vấn đề*)

2.4 Đối tượng nghiên cứu

- Lập luận việc chọn đối tượng triển khai, cách tiếp cận và triển khai;
- Lập luận phương pháp triển khai và kỹ thuật đã sử dụng;
- Lập luận về tính mới, tính sáng tạo và hiệu quả công nghệ, kinh tế của nhiệm vụ ...

2.5 Phương pháp nghiên cứu

(*Luận cứ rõ việc lựa chọn phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng; làm rõ tính mới, tính độc đáo của Phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng*)

2.6 Những nội dung đã thực hiện

- Ghi rõ những nội dung cụ thể đã thực hiện của nhiệm vụ, những hạng mục chủ yếu đã được tiến hành, trong đó trình bày đầy đủ và toàn diện quá trình hoàn thiện công nghệ hoặc thích nghi/làm chủ/hợp lý hoá công nghệ và (hoặc) thử nghiệm đã tiến hành;

- Số mẫu hoặc số lần thử nghiệm cần thiết để thu được kết quả tin cậy;
- Các số liệu thu được và kết quả điều tra, khảo sát, kiểm tra, đo đạc ...;
- Đánh giá sai số đo và tính đại diện của số liệu;

- Nhận xét và đánh giá những số liệu hoặc kết quả thí nghiệm /thử nghiệm thu được rút ra kết luận của từng phần triển khai ...

2.7 Tổng quát hoá và đánh giá kết quả thu được

- Đánh giá độ tin cậy của các kết quả thu được (các đặc trưng, thông số, chủ tiêu chất lượng) và so sánh chúng với các kết quả của mẫu tương tự trong và ngoài nước;

- Đánh giá tính ổn định công nghệ và sơ bộ tính toán hiệu quả so với phương án nhập công nghệ;

- Đánh giá kết quả đào tạo và nâng cao trình độ của nhiệm vụ;

- Đánh giá đầy đủ và toàn diện kết quả thu được so với đề cương Thuyết minh nhiệm vụ và nội dung đã ghi trong hợp đồng đã ký, kể cả việc chi tiêu tài chính ...

3. Kết luận và kiến nghị

Các kết luận và kiến nghị cần trình bày thành một chương riêng và không đánh số.

Trong phần kết luận phải trình bày ngắn gọn các kết quả của nhiệm vụ và rút ra các kết luận một cách rõ ràng. Cũng có thể đưa vào phần kết luận những số liệu định lượng nhưng không trình bày lập luận chi tiết.

Trong phần kiến nghị phải đề xuất việc sử dụng và áp dụng các kết quả đó, đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật do áp dụng mang lại, chỉ ra giá trị của các kết quả đã được tạo ra về mặt KH&CN, về kinh tế - xã hội và các kiến nghị khác.

4. Tài liệu tham khảo

Sắp xếp danh mục các nguồn tài liệu và sách xuất bản đã tham khảo để tiến hành đề tài vào cuối phần chính báo cáo.

Nguồn tài liệu thường được trình bày theo thứ tự sau đây:

Họ tên tác giả/Nhan đề/Các yếu tố về xuất bản.

Trong khi viết báo cáo, nếu nội dung liên quan đến tài liệu tham khảo thì sau nội dung đó phải viết số thứ tự trong danh mục tài liệu tham khảo trong ngoặc vuông []

Lưu ý:

- Đơn đề nghị công nhận Sáng kiến là kết quả của đề tài NCKH được đóng thành quyển, có bìa cứng.

- Nội dung đơn trình bày bằng tiếng Việt, các từ chuyên môn bằng tiếng nước ngoài cần có diễn giải nghĩa tiếng việt kèm theo.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cơ sở (toàn tỉnh/toàn quốc)

Kính gửi:

- Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở (cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở - cấp huyện và tương đương).

- Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến tỉnh Đồng Nai (trường hợp sáng kiến/đề tài NCKH có yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi tỉnh/toàn quốc).

1. Tên sáng kiến/đề tài NCKH:.....

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến/đề tài NCKH:.....

3. Số Quyết định công nhận sáng kiến/đề tài NCKH .../QĐ... do Hội đồng sáng kiến hoặc Hội đồng khoa học đơn vị/tỉnh ... (đơn vị có pháp nhân quản lý tác giả) ngày ký .../.../.....

Số Quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi cơ sở của sáng kiến/đề tài NCKH cơ sở do Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi cơ sở (trường hợp sáng kiến/đề tài NCKH có yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi tỉnh/toàn quốc).
 ngày ký .../.../.....

4. Tác giả:

- Họ và tên:.....Nam (nữ) - Năm sinh:

- Trình độ chuyên môn:..... - Điện thoại:.....Email...

- Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến: ...%

Đồng tác giả 1 (nếu có)

- Họ và tên:.....Nam (nữ) - Năm sinh :

- Trình độ chuyên môn:..... - Điện thoại:.....Email...

- Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến: ...%

(Trường hợp có đồng tác giả thì phải có ghi rõ tỷ lệ đóng góp lao động sáng tạo cho sáng kiến/đề tài NCKH và có ký tên xác nhận của từng người trong danh sách đồng tác giả).

5. Trình bày kết quả của sáng kiến/đề tài NCKH đạt được ở phạm vi đơn vị và đã được nhân rộng (hoặc có khả năng đạt được) ở phạm vi cơ sở (toàn huyện/ngành hoặc tương đương).

Trình bày kết quả của sáng kiến/đề tài NCKH đạt được ở phạm vi cơ sở và đã được nhân rộng (hoặc có khả năng đạt được) ở phạm vi toàn tỉnh/toàn quốc *(Trong trường hợp sáng kiến/đề tài NCKH có yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi tỉnh/toàn quốc).*

5.1 Về hiệu quả đạt được của sáng kiến/đề tài NCKH

a) Hiệu quả kinh tế:

+ Đánh giá hiệu quả kinh tế của sáng kiến/đề tài NCKH thông qua số tiền làm lợi sau một năm áp dụng sáng kiến/đề tài NCKH (đối với các giải pháp có đầu tư kinh phí hoặc xác định được chi phí).

+ Đánh giá hiệu quả kinh tế có thể đạt được của sáng kiến/đề tài NCKH khi áp dụng với quy mô lớn hơn (ngành, đơn vị, toàn tỉnh, toàn quốc).

b) Hiệu quả xã hội:

+ Đánh giá hiệu quả xã hội của việc áp dụng sáng kiến/đề tài NCKH: Là những tác động từ việc áp dụng sáng kiến/đề tài NCKH đến việc tăng năng suất, hiệu quả công tác, nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, cộng đồng, tạo ra hướng mới cho tương lai...

+ Đánh giá hiệu quả xã hội có thể đạt được của sáng kiến/đề tài NCKH khi áp dụng với quy mô lớn hơn (ngành, đơn vị, toàn tỉnh, toàn quốc)

5.2 Về khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài NCKH:

- Sáng kiến/đề tài NCKH này đã được áp dụng/hoặc áp dụng thử ở phạm vi cơ sở? Đã nhân rộng ở quy mô đơn vị? trong toàn ngành? trong toàn tỉnh/toàn quốc? (tên và địa chỉ của các đơn vị đã áp dụng/áp dụng thử sáng kiến/đề tài NCKH)

- Cung cấp tài liệu minh chứng có xác nhận của lãnh đạo đơn đã ứng dụng kết quả của sáng kiến/đề tài NCKH.

6. Cam kết của tác giả không sao chép hoặc vi phạm bản quyền sáng kiến/đề tài NCKH; Tôi chưa sử dụng kết quả công nhận sáng kiến, kết quả công nhận phạm vi

ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến này lần nào; thông tin nêu theo báo cáo này là sự thật.

ĐỒNG TÁC GIẢ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đồng Nai, ngày...tháng...năm.....

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG

ĐƠN VỊ

(Xác nhận)

(Ký tên, đóng dấu)

(TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

..... ngày..... tháng..... năm 20...

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét đặc cách / công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên toàn huyện hoặc tương đương/ toàn tỉnh/toàn quốc
(Lưu ý: đề nghị ghi rõ toàn huyện hoặc tương đương; toàn tỉnh hay toàn quốc)

Kính gửi:

- Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở (cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở - cấp huyện và tương đương).
- Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến tỉnh Đồng Nai (trường hợp sáng kiến/đề tài NCKH có yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng phạm vi tỉnh/toàn quốc).

Căn cứ Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-HĐSK ngày 07 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Tiêu chuẩn, Quy trình xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-HĐSK ngày 13 tháng 05 năm 2021 của Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định số 183/QĐ-HĐSK ngày 07 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Tiêu chuẩn, Quy trình xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-HĐSK ngày 13 tháng 06 năm 2022 của Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá công nhận sáng kiến.

Căn cứ Quyết định số/QĐ-... ngày tháng năm của UBND huyện/thành phố (Sở, Ban ngành, Tổng Công ty...) về việc thành lập Hội đồng Công nhận sáng kiến

Căn cứ Quyết định số..../HĐCNSK ngày.../.../202.. của HĐCNSK về việc công nhận sáng kiến

.....(Tên cơ sở/đơn vị nơi tác giả yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến) đề nghị Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở (hoặc Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng

Nai) xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp huyện hoặc tương đương (hoặc cấp tỉnh/toàn quốc) cho (số lượng) tác giả thuộc đơn vị (hoặc cơ sở) theo danh sách kèm theo.

Kèm theo: Quyết định công nhận sáng kiến, Quyết định nghiệm thu đề tài NCKH (hoặc Quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở); danh sách đề nghị công nhận: hồ sơ xét, đề nghị công nhận sáng kiến và hồ sơ xét, đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở (nếu đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến toàn tỉnh/toàn quốc).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP và VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ (CƠ SỞ)

(Ký tên đóng dấu)

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG VÀ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN TRÊN TOÀN HUYỆN HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG (HOẶC TỈNH/TOÀN QUỐC)

(Kèm theo Tờ trình số/TT... ngày / /
của Hội đồng công nhận sáng kiến)

STT	Họ và tên tác giả		Tên Sáng kiến/đề tài NCKH	Số thứ tự theo Quyết định công nhận Sáng kiến cơ sở	Lĩnh vực sáng kiến
1	Ông	Nguyễn Văn A	Giải pháp nghiên cứu chiếc xuất tinh dầu....	10	Sinh học/Dược
1	Bà	Nguyễn Thị B	Giải pháp trong điều trị	10	Y tế

MẪU PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN

[CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN
SÁNG KIẾN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**1. Thông tin về phiên họp Hội đồng công nhận sáng kiến:**

- Phiên họp lúc giờ phút, ngày / /202 theo Giấy mời họp số /GM-HĐSK ngày / /202 của Hội đồng công nhận sáng kiến

2. Thông tin về thành viên Hội đồng sáng kiến¹

- Họ và tên:

- Chức vụ, đơn vị công tác:

- Trình độ chuyên môn:

- Điện thoại: Email:

3. Tên giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến:

- Tên tác giả (đồng tác giả):

4. Kết quả nhận xét, đánh giá:

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
I	Sáng kiến có tính mới (chỉ chọn khoảng điểm 01 trong 05 nội dung)		
1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên với mức độ xuất sắc	10	
2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	08	
3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	06	
4	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít hơn trung bình	04	
5	Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	02	
II	Sáng kiến có khả năng áp dụng (chỉ chọn khoảng điểm 01 trong 05 nội dung)		

¹ Là tên các thành viên Hội đồng Sáng kiến hoặc tên các chuyên gia trong lĩnh vực áp dụng sáng kiến.

1	Có khả năng áp dụng cao trong toàn tỉnh, toàn ngành hoặc ngoài tỉnh	10	
2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị trong tỉnh, trong ngành	08	
3	Có khả năng áp dụng khá trong đơn vị	06	
4	Có khả năng áp dụng ít trong đơn vị	04	
5	Không khả năng áp dụng trong đơn vị	02	
III	Sáng kiến có khả năng mang lại hiệu quả thiết thực (chỉ chọn khoảng điểm 01 trong 05 nội dung)		
1	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội với mức độ cao	10	
2	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội với mức độ khá	08	
3	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội với mức độ trung bình	06	
4	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội với mức độ ít hơn trung bình	04	
5	Không có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội	02	
	Tổng cộng (là điểm cộng của 03 mục: I, II và III)		

đ) Ý kiến khác (nếu có):

.....

.....

5. Kết luận:²

☐ Công nhận sáng kiến

☐ Không công nhận

NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

² Chỉ tích chọn vào ô phù hợp theo kết luận của người nhận xét theo khoản 3 Điều 6 của Quy định tiêu chuẩn công nhận sáng kiến ban hành theo Quyết định số /HĐSK ngày /06/2022 của Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai..